

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG TÍNH SÁNG TẠO CỦA SINH VIÊN TRONG VIỆC HỌC TRIẾT HỌC MÁC-LÊNIN Ở KỶ NGUYÊN SỐ

Lê Thị Hương¹

Email: huongkien.sl@gmail.com; ORCID: 0009-0005-2672-1820

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 16/02/2026

Ngày phản biện đánh giá: 17/04/2026

Ngày bài báo được duyệt đăng: 14/05/2026

DOI: 10.59266/houjs.2026.1215

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích các giải pháp nhằm tăng cường tính sáng tạo của sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội trong quá trình học tập triết học Mác - Lênin trong bối cảnh kỷ nguyên số. Cụ thể, bài viết phân tích các giải pháp: trang bị cho sinh viên công cụ tư duy, xây dựng môi trường học tập sáng tạo dựa trên nền tảng công nghệ số; đổi mới cách thức xử lý bài tập triết học theo hướng mở, gắn với thực tiễn; tổ chức các hoạt động học tập tập thể nhằm tăng cường tương tác và trí tuệ cộng đồng; đồng thời trang bị cho sinh viên hệ thống công cụ tư. Thông qua các giải pháp, sinh viên không chỉ nâng cao hiệu quả tiếp thu tri thức mà còn phát triển năng lực tư duy biện chứng. Và qua đó, góp phần đổi mới giảng dạy Triết học Mác - Lênin theo định hướng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu của giáo dục đại học trong kỷ nguyên số.

Từ khóa: giải pháp, học triết học, kỷ nguyên số, tính sáng tạo, sinh viên

I. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, giáo dục đại học đang đứng trước yêu cầu đổi mới không chỉ ở nội dung đào tạo mà còn ở cách tổ chức hoạt động học tập. Mục tiêu của giáo dục ngày nay không dừng lại ở việc truyền thụ tri thức, mà hướng nhiều hơn tới phát triển năng lực tư duy, khả năng thích ứng và năng lực sáng tạo của người học. Đối với

sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội, đặc trưng của môi trường đào tạo mở, linh hoạt và gắn với tự học càng làm nổi bật yêu cầu phải phát huy tính chủ động và sáng tạo trong quá trình tiếp cận tri thức.

Trong hệ thống các học phần lý luận chính trị, Triết học Mác - Lênin giữ vị trí nền tảng trong việc hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng cho sinh viên. Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc học học phần này ở không

¹ Đại học Công nghiệp Hà Nội, Hà Nội, Việt Nam

ít trường hợp vẫn thiên về ghi nhớ khái niệm, tái hiện nội dung hoặc tiếp thu thụ động. Cách học như vậy khiến triết học dễ bị nhìn nhận như một môn học trừu tượng, xa rời đời sống, chưa khơi dậy được hứng thú và tiềm năng sáng tạo của người học.

Trong khi đó, kỷ nguyên số đem lại những điều kiện mới cho việc đổi mới dạy - học Triết học Mác - Lênin. Nguồn học liệu mở, nền tảng học tập trực tuyến, công cụ số hỗ trợ tư duy, công nghệ trí tuệ nhân tạo và các hình thức cộng tác trực tuyến đã mở rộng không gian nhận thức của sinh viên. Nếu được tổ chức hợp lý, những điều kiện này không chỉ giúp người học tiếp cận tri thức thuận lợi hơn mà còn tạo cơ hội để họ hình thành cách học tích cực, biết đặt vấn đề, phản biện, liên hệ thực tiễn và đề xuất ý tưởng mới.

Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn đó, bài viết phân tích các giải pháp nhằm tăng cường tính sáng tạo của sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội trong học tập Triết học Mác - Lênin ở kỷ nguyên số, qua đó góp phần nâng cao chất lượng dạy - học học phần này theo định hướng phát triển năng lực.

II. Cơ sở lý thuyết

2.1. Tính sáng tạo trong học tập Triết học Mác - Lênin

Tính sáng tạo trong học tập có thể hiểu là khả năng phát hiện vấn đề, huy động tri thức và phương pháp để hình thành cách tiếp cận mới, lời giải mới hoặc cách diễn đạt mới đối với một nội dung nhận thức nhất định. Trong giáo dục đại học, sáng tạo không phải phẩm chất xuất hiện ngẫu nhiên, mà được hình thành

thông qua hoạt động học tập, trải nghiệm và giải quyết nhiệm vụ nhận thức. Theo hướng tiếp cận phát triển năng lực trong dạy học đại học, việc khuyến khích sinh viên tự đặt câu hỏi, tự tìm kiếm cách lý giải và tự đánh giá kết quả học tập là điều kiện quan trọng để nuôi dưỡng sáng tạo (Trần, 2006).

Đối với Triết học Mác - Lênin, sáng tạo không đồng nghĩa với tùy tiện rời bỏ nền tảng lý luận, mà trước hết là khả năng vận dụng các nguyên lý, phạm trù và quy luật của phép biện chứng duy vật vào việc nhận thức và lý giải các hiện tượng của đời sống hiện đại. Nói cách khác, người học sáng tạo khi biết dùng tri thức triết học để tiếp cận vấn đề từ nhiều góc độ, kết nối cái trừu tượng với cái cụ thể, cái phổ biến với cái riêng, và từ đó hình thành lập luận có tính độc lập, logic và gắn với thực tiễn.

Sự sáng tạo trong học tập triết học vì vậy đòi hỏi một nền tảng gồm ba yếu tố gắn bó chặt chẽ với nhau: tri thức, phương pháp và kỹ thuật tư duy. Tri thức là cơ sở để người học hiểu đúng bản chất của vấn đề; phương pháp là cách thức tổ chức hoạt động nhận thức; còn kỹ thuật tư duy là những công cụ cụ thể giúp người học phân tích, tổng hợp, liên tưởng, phản biện và phát triển ý tưởng. Nếu thiếu một trong ba yếu tố này, quá trình học rất dễ rơi vào tình trạng cảm tính, ghi nhớ máy móc hoặc lặp lại ý tưởng có sẵn.

Ở góc độ dạy học Triết học Mác - Lênin, phát huy tính sáng tạo gắn với việc chuyển từ tiếp thu thụ động sang kiến tạo tri thức. Sinh viên không chỉ nắm nội dung bài học mà còn phải biết đặt câu hỏi,

phân tích tình huống và bảo vệ quan điểm bằng lập luận. Đây là cơ sở để hình thành tư duy biện chứng và tư duy phản biện trong môi trường đại học.

2.2. Yêu cầu phát huy tính sáng tạo của sinh viên trong kỹ nguyên số

Kỹ nguyên số làm thay đổi sâu sắc điều kiện học tập của sinh viên. Người học hiện nay có thể tiếp cận lượng thông tin rất lớn, tham gia nhiều hình thức học trực tuyến, khai thác học liệu số và sử dụng các công cụ công nghệ để hỗ trợ tư duy. Sự thay đổi đó vừa tạo cơ hội vừa đặt ra yêu cầu mới đối với việc phát huy sáng tạo trong học tập. Cơ hội nằm ở việc mở rộng không gian học tập và nguồn lực nhận thức; yêu cầu nằm ở chỗ sinh viên phải biết lựa chọn, kiểm chứng và sử dụng thông tin một cách có định hướng.

Trong bối cảnh này, phát huy tính sáng tạo của sinh viên không thể tách rời việc xây dựng môi trường học tập mở, linh hoạt, giàu tính tương tác và có hỗ trợ công nghệ phù hợp. Môi trường đó phải cho phép người học thử nghiệm ý tưởng, chấp nhận khác biệt, hợp tác với bạn học và liên hệ kiến thức với thực tiễn. Đồng thời, nó cũng phải định hướng rõ các chuẩn mực học thuật, tránh tình trạng lạm dụng công nghệ hoặc sao chép ý tưởng sẵn có thay cho lao động tư duy của bản thân.

Đối với học phần Triết học Mác - Lênin, yêu cầu phát huy sáng tạo trong kỹ nguyên số càng trở nên rõ nét. Triết học vốn giàu tính khái quát, nên nếu chỉ giảng dạy theo lối trình bày nội dung sẵn có, người học dễ thấy khô cứng. Ngược lại, khi triết học được đặt trong mối liên hệ

với các vấn đề của đời sống số như trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội, dữ liệu lớn, đạo đức công nghệ hay giáo dục, sinh viên sẽ có nhiều cơ hội hơn để suy nghĩ, so sánh và đề xuất cách lý giải mới. Đây chính là cơ sở để tổ chức các giải pháp phát triển sáng tạo một cách thực chất.

III. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu nhằm hệ thống hóa những vấn đề lý luận liên quan đến sáng tạo trong giáo dục đại học, vai trò của Triết học Mác - Lênin trong phát triển tư duy, cũng như các định hướng đổi mới dạy học trong bối cảnh số. Nguồn tài liệu được khai thác từ giáo trình, tài liệu nghiên cứu về phương pháp dạy học, phát triển năng lực sáng tạo và giáo dục.

Bên cạnh đó, bài viết kết hợp phương pháp đối chiếu và khái quát hóa trên cơ sở thực tiễn dạy - học các học phần lý luận chính trị để xác định các giải pháp có tính khả thi đối với sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội. Cách tiếp cận này giúp bài viết vừa giữ được nền tảng lý luận, vừa gắn với yêu cầu vận dụng trong hoạt động học tập thực tế.

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Trang bị cho sinh viên các công cụ tư duy nhằm tăng cường tính sáng tạo

Dưới góc độ khoa học giáo dục, sự sáng tạo của con người được hình thành trong quá trình hoạt động, nhất là khi cá nhân phải giải quyết những nhiệm vụ nhận thức có vấn đề. Mỗi lần giải quyết thành công một tình huống, người học lại tích lũy thêm kinh nghiệm, phương thức

thao tác và chiến lược tư duy. Theo nghĩa đó, công cụ tư duy chính là những nền tảng giúp sinh viên nâng cao chất lượng suy nghĩ và từng bước hình thành năng lực sáng tạo.

Đối với sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội, việc trang bị công cụ tư duy trong học tập Triết học Mác - Lênin có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Học phần này không chỉ truyền đạt các khái niệm và quy luật của phép biện chứng duy vật, mà còn cung cấp phương pháp nhận thức và hành động. Nếu sinh viên được định hướng tốt về cách đọc, cách đặt câu hỏi, cách lập luận và cách liên hệ thực tiễn, họ sẽ không còn học triết học như một môn phải nhớ, mà như một công cụ để hiểu và giải thích thế giới.

Trước hết là công cụ về tri thức. Sáng tạo trong học tập triết học đòi hỏi sinh viên có nền tảng tri thức đủ rộng và đủ chắc. Đó không chỉ là hiểu đúng các nguyên lý, phạm trù của triết học Mác - Lênin theo giáo trình (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021), mà còn là khả năng kết nối với kiến thức xã hội, lịch sử, văn hóa và các vấn đề đang diễn ra trong đời sống đương đại. Khi tri thức được mở rộng, sinh viên có điều kiện nhìn thấy nhiều chiều cạnh của vấn đề và từ đó phát sinh những cách tiếp cận sáng tạo hơn.

Kế đến là công cụ về phương pháp. Trong học tập triết học, phương pháp sáng tạo cần được đặt trên nền tảng của tư duy biện chứng, tức là biết xem xét sự vật trong tính khách quan, toàn diện, vận động và lịch sử - cụ thể. Từ nền tảng đó, người học có thể vận dụng các cách thức như cải tiến cách hiểu cũ, kết hợp nhiều yếu tố để

tạo cách nhìn mới, thay đổi hướng tiếp cận đối với một hiện tượng hoặc phát triển một luận điểm theo chiều sâu hơn. Điều quan trọng không phải là nhớ tên phương pháp, mà là biết sử dụng chúng một cách linh hoạt khi phân tích vấn đề.

Cuối cùng là công cụ về kỹ thuật tư duy. Những kỹ thuật như công não, đặt câu hỏi gợi mở, sơ đồ tư duy, bảng so sánh hay bản đồ khái niệm có tác dụng hỗ trợ sinh viên tổ chức thông tin và phát triển ý tưởng. Chẳng hạn, sơ đồ tư duy giúp người học nhìn rõ mối liên hệ giữa các khái niệm, phạm trù và quy luật; công não khuyến khích sinh viên đưa ra nhiều ý tưởng trước khi sàng lọc; còn bảng so sánh giúp làm nổi bật điểm giống và khác giữa các cách tiếp cận. Các kỹ thuật này, nếu được hướng dẫn phù hợp, sẽ tạo điều kiện để sinh viên vừa nắm kiến thức vừa rèn năng lực sáng tạo (Buzan, 2007).

Tuy nhiên, công cụ tư duy chỉ phát huy tác dụng khi được đưa vào hoạt động học tập thực sự. Vì vậy, giảng viên cần không chỉ giới thiệu công cụ, mà còn thiết kế nhiệm vụ để sinh viên sử dụng chúng khi đọc tài liệu, thảo luận, giải bài tập và thực hiện sản phẩm học tập. Chính qua quá trình vận dụng lặp lại trong bối cảnh cụ thể, công cụ tư duy mới chuyển hóa thành năng lực sáng tạo bền vững của người học.

4.2. Xây dựng môi trường học tập sáng tạo trong kỷ nguyên số

Muốn phát triển sáng tạo, không thể chỉ chú ý tới cá nhân người học mà bỏ qua môi trường học tập. Trong dạy học Triết học Mác - Lênin, môi trường học tập không đơn thuần là không gian lớp học,

mà là tổng thể các điều kiện vật chất, công nghệ, tổ chức và văn hóa tác động đến cách sinh viên tiếp cận tri thức. Một môi trường học tập sáng tạo phải khiến người học cảm thấy an toàn khi bày tỏ ý kiến, được khuyến khích thử nghiệm ý tưởng và được tạo điều kiện để tương tác, hợp tác.

Trước hết, môi trường đó cần bảo đảm bầu không khí cởi mở. Trong quá trình hình thành ý tưởng, nếu sinh viên liên tục bị phê phán theo cách phủ định hoặc áp đặt, họ sẽ có xu hướng ngại phát biểu, chọn giải pháp an toàn và lặp lại điều đã có. Ngược lại, khi giảng viên tổ chức lớp học theo hướng tôn trọng khác biệt, khuyến khích đặt câu hỏi và ghi nhận những cách nhìn mới, sinh viên sẽ mạnh dạn hơn trong biểu đạt tư duy. Với triết học - một học phần vốn đòi hỏi tranh luận và phản biện - điều này càng có ý nghĩa.

Thứ hai, môi trường học tập sáng tạo trong kỷ nguyên số cần dựa trên nền tảng công nghệ phù hợp. Hệ thống học liệu số, lớp học trực tuyến, kho tài nguyên mở, phần mềm lập sơ đồ tư duy, công cụ hỗ trợ thuyết trình và nền tảng cộng tác trực tuyến đều có thể trở thành phương tiện giúp sinh viên mở rộng không gian sáng tạo. Việc sử dụng công nghệ không nên chỉ dừng ở mức trình chiếu hoặc truyền tải thông tin, mà cần hướng tới tạo ra cơ hội để sinh viên tự tìm tòi, tự trình bày và cùng nhau xây dựng sản phẩm học tập.

Thứ ba, môi trường học tập sáng tạo phải là môi trường mở và linh hoạt. Trong bối cảnh số, người học không chỉ tiếp cận tri thức trong giờ học chính khóa mà còn thông qua học liệu bổ sung, diễn đàn

học tập, bài giảng trực tuyến và các hoạt động học kết hợp. Nếu biết tổ chức tốt, giảng viên có thể làm cho triết học bớt khô cứng bằng cách gắn bài học với tình huống thực tiễn, với các vấn đề mà sinh viên đang trực tiếp quan tâm trong đời sống số. Khi ấy, quá trình học không còn bị bó hẹp trong việc nghe - chép mà chuyển sang tìm hiểu, đối thoại và kiến tạo tri thức.

Thứ tư, môi trường sáng tạo còn là môi trường cộng tác. Sự sáng tạo trong học tập đại học không phải lúc nào cũng là sản phẩm của tư duy cá nhân đơn lẻ; nhiều ý tưởng xuất hiện nhờ quá trình trao đổi, bổ sung và phản biện giữa các thành viên trong nhóm. Do đó, lớp học Triết học Mác - Lênin cần được tổ chức sao cho sinh viên có cơ hội làm việc nhóm, chia sẻ nguồn tư liệu, cùng xây dựng câu trả lời và phát triển sản phẩm học tập. Những hình thức này đặc biệt phù hợp với định hướng dạy học tích cực và học tập theo dự án (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020).

Cuối cùng, xây dựng môi trường học tập sáng tạo còn là xây dựng văn hóa học tập sáng tạo. Văn hóa đó thể hiện ở việc coi trọng lập luận, tôn trọng bằng chứng, chấp nhận sửa sai, đề cao tự học và phản đối lối sao chép máy móc. Khi lớp học hình thành được chuẩn mực như vậy, sinh viên sẽ có động lực sử dụng công nghệ một cách đúng hướng, không lệ thuộc vào công cụ, mà biết biến công nghệ thành phương tiện hỗ trợ tư duy và sáng tạo của bản thân.

4.3. Đổi mới cách xử lý bài tập triết học theo hướng mở, gắn với thực tiễn

Một trong những khâu dễ tạo đột phá trong dạy học Triết học Mác - Lênin

là đổi mới cách thiết kế và xử lý bài tập. Nếu bài tập chỉ dừng ở yêu cầu tái hiện khái niệm, trình bày nội dung hay nhắc lại quy luật, sinh viên sẽ thiên về học thuộc. Ngược lại, nếu bài tập được xây dựng theo hướng mở, đặt sinh viên vào tình huống có vấn đề và yêu cầu vận dụng tri thức vào những trường hợp cụ thể, quá trình học sẽ trở nên sống động hơn và giàu khả năng phát huy sáng tạo.

Trước hết, cần chuyển trọng tâm từ bài tập tái hiện sang bài tập tình huống và bài tập vấn đề. Những tình huống gắn với đời sống hiện đại như trí tuệ nhân tạo, mạng xã hội, thay đổi hành vi học tập, giáo dục hay đạo đức công nghệ có thể trở thành chất liệu tốt để sinh viên vận dụng triết học. Khi phải dùng các nguyên lý của phép biện chứng duy vật để phân tích một hiện tượng cụ thể, người học vừa hiểu sâu hơn bản chất lý luận, vừa nhận ra giá trị phương pháp luận của triết học đối với đời sống.

Bài tập triết học cũng cần được thiết kế để thúc đẩy so sánh và phản biện. Chẳng hạn, thay vì yêu cầu nêu lại đặc điểm của một phạm trù, giảng viên có thể đặt câu hỏi buộc sinh viên so sánh hai cách tiếp cận, chỉ ra giới hạn của một nhận định, hoặc bảo vệ một quan điểm bằng lập luận và dẫn chứng. Những yêu cầu như vậy khiến sinh viên phải suy nghĩ ở mức cao hơn, biết tổ chức ý tưởng, biết phản biện và biết trình bày cách hiểu của mình một cách mạch lạc.

Để việc xử lý bài tập thực sự hướng tới sáng tạo, giảng viên cần đổi mới quy trình tổ chức. Trước hết là tạo ra khoảng trống nhận thức bằng một câu hỏi hoặc một tình huống chưa có lời giải sẵn. Tiếp

đó là sử dụng hệ thống câu hỏi gợi mở để định hướng tư duy, nhưng không áp đặt một đáp án duy nhất. Sau đó, sinh viên có thể làm việc cá nhân hoặc theo nhóm để xây dựng lập luận, đối chiếu nguồn tài liệu và trình bày kết quả. Quá trình này cần gắn với thảo luận, phản biện và tự điều chỉnh cách hiểu.

Quan trọng hơn, việc đánh giá bài tập triết học cũng cần thay đổi. Nếu chỉ căn cứ vào đáp án chuẩn, sinh viên sẽ ngại thử nghiệm ý tưởng mới. Vì vậy, ngoài tính đúng đắn về tri thức, cần xem xét cả tính hợp lý của lập luận, khả năng liên hệ thực tiễn, mức độ độc lập trong cách tiếp cận và biểu hiện sáng tạo của người học. Cách đánh giá như vậy vừa phản ánh đúng bản chất của hoạt động học tập triết học, vừa tạo động lực để sinh viên mạnh dạn suy nghĩ khác đi trên nền tảng lý luận vững chắc.

Tất nhiên, đổi mới cách xử lý bài tập triết học cũng gặp không ít khó khăn như thói quen học thụ động, sự e ngại tranh luận hoặc hạn chế về năng lực tự học của một bộ phận sinh viên. Tuy vậy, nếu kiên trì tổ chức bài tập theo hướng mở, gắn với thực tiễn và đi kèm hướng dẫn cụ thể, người học sẽ từng bước hình thành thói quen tư duy chủ động, qua đó nâng cao tính sáng tạo một cách thực chất.

4.4. Tổ chức các hoạt động học tập tập thể nhằm phát huy trí tuệ cộng đồng

Bên cạnh công cụ tư duy, môi trường học tập và bài tập, các hoạt động học tập tập thể là một con đường quan trọng để phát huy sáng tạo trong học Triết học Mác - Lênin. Sáng tạo không phải lúc nào cũng xuất hiện trong trạng thái làm việc riêng lẻ; rất nhiều ý tưởng được hình thành từ

quá trình đối thoại, phản biện và cùng giải quyết vấn đề. Vì vậy, tổ chức hợp lý các hình thức học tập tập thể sẽ giúp sinh viên chuyển từ vị thế người tiếp nhận sang người tham gia kiến tạo tri thức.

Hình thức đầu tiên cần được chú ý là thảo luận nhóm theo vấn đề. Giảng viên có thể lựa chọn những chủ đề gần gũi với sinh viên và có khả năng gắn với nội dung triết học, như ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo đối với lao động trí óc, tác động hai mặt của mạng xã hội, hoặc quan hệ giữa công nghệ và sự phát triển con người. Khi mỗi nhóm được giao tiếp cận vấn đề từ một góc nhìn khác nhau, quá trình trao đổi sẽ buộc sinh viên phải suy nghĩ, lựa chọn luận cứ và học cách lắng nghe những quan điểm không giống mình.

Hình thức thứ hai là tranh biện. So với thảo luận thông thường, tranh biện đòi hỏi sinh viên xây dựng lập luận chặt chẽ hơn, biết dự đoán phản biện từ phía đối lập và biết điều chỉnh cách diễn đạt để bảo vệ quan điểm. Trong dạy học Triết học Mác - Lênin, tranh biện có thể được sử dụng để rèn khả năng nhận diện mâu thuẫn, xem xét vấn đề trong tính nhiều chiều và nâng cao năng lực tư duy phản biện. Khi người học buộc phải lập luận thay vì chỉ nhắc lại nội dung giáo trình, sáng tạo sẽ có nhiều điều kiện để xuất hiện hơn.

Hình thức thứ ba là học tập theo dự án. Với cách tổ chức này, sinh viên không chỉ học để trả lời câu hỏi, mà còn học để tạo ra sản phẩm. Các sản phẩm có thể là bản trình bày, video ngắn, poster học thuật, podcast hoặc bài phân tích gắn với một chủ đề triết học cụ thể. Trong quá trình thực hiện dự án, sinh viên phải phân công nhiệm vụ, tìm nguồn tài liệu, lựa chọn cách thể hiện và điều chỉnh tiến độ làm việc. Chính chuỗi

hoạt động đó giúp kết nối tri thức triết học với kỹ năng mềm và mở rộng không gian sáng tạo của người học.

Trong tổ chức các hoạt động tập thể, vai trò của giảng viên cần chuyển từ truyền đạt sang thiết kế và điều phối. Giảng viên không làm thay sinh viên, mà xây dựng nhiệm vụ học tập rõ ràng, tạo cơ chế tương tác, hỗ trợ định hướng và phản hồi đúng lúc. Đồng thời, cần sử dụng linh hoạt các công cụ số như diễn đàn lớp học, nền tảng cộng tác, bảng tương tác trực tuyến hoặc phần mềm hỗ trợ nhóm để mở rộng hiệu quả của hoạt động tập thể trong bối cảnh học tập kết hợp.

Việc đánh giá hoạt động tập thể cũng cần bảo đảm công bằng và có tác dụng khuyến khích sáng tạo. Ngoài kết quả cuối cùng, cần tính đến quá trình tham gia, mức độ đóng góp ý tưởng, khả năng hợp tác và chất lượng phản biện của mỗi cá nhân. Có thể kết hợp đánh giá của giảng viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng để phản ánh đầy đủ hơn năng lực của người học. Khi được đánh giá theo cách coi trọng nỗ lực tư duy và đóng góp sáng tạo, sinh viên sẽ tích cực hơn trong việc tham gia các hoạt động chung.

V. Kết luận và kiến nghị

Phát triển tính sáng tạo cho sinh viên là một yêu cầu thiết thực của giáo dục đại học hiện nay, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số đang làm thay đổi nhanh chóng cách học, cách tiếp cận tri thức và yêu cầu về năng lực của người học. Đối với Triết học Mác - Lênin, đổi mới dạy - học theo hướng phát huy sáng tạo không chỉ giúp sinh viên tiếp thu tốt hơn nội dung môn học, mà còn góp phần hình thành tư duy biện chứng, tư duy phản biện và năng lực giải quyết vấn đề -

những phẩm chất nền tảng đối với người học trong môi trường đại học.

Trên cơ sở nội dung đã có, bài viết đã làm rõ bốn nhóm giải pháp chủ yếu: trang bị công cụ tư duy cho sinh viên; xây dựng môi trường học tập sáng tạo; đổi mới cách xử lý bài tập triết học theo hướng mở, gắn với thực tiễn; và tổ chức các hoạt động học tập tập thể nhằm phát huy trí tuệ cộng đồng. Các giải pháp này có quan hệ bổ sung cho nhau, cùng hướng tới việc làm cho sinh viên trở thành chủ thể tích cực của quá trình học tập, biết suy nghĩ độc lập nhưng không tách rời hợp tác, biết vận dụng triết học vào thực tiễn thay vì chỉ ghi nhớ lý thuyết.

Từ đó, bài viết kiến nghị việc dạy học Triết học Mác - Lênin tại Trường Đại học Mở Hà Nội cần tiếp tục được tổ chức theo định hướng phát triển năng lực, tăng cường sử dụng học liệu số và công cụ

công nghệ phù hợp, đồng thời coi trọng các hình thức học tập giàu tương tác, phản biện và sáng tạo. Khi những giải pháp này được triển khai đồng bộ, học phần Triết học Mác - Lênin sẽ có điều kiện phát huy tốt hơn vai trò nền tảng của mình trong việc hình thành năng lực tư duy cho sinh viên ở kỷ nguyên số.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Phương pháp dạy học tích cực: Dạy học theo dự án và phát triển năng lực*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Triết học Mác - Lênin*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Buzan, T. (2007). *10 cách đánh thức tư duy sáng tạo*. NXB Từ điển Bách khoa.
- Trần, T. T. O. (2006). *Dạy học hướng vào phát huy khả năng sáng tạo của sinh viên đại học*. Tạp chí Giáo dục, 151. tr.13, 14

SOLUTIONS TO ENHANCE STUDENTS' CREATIVITY IN LEARNING MARXIST - LENINIST PHILOSOPHY IN THE DIGITAL ERA

Le Thi Huong¹

Abstract: *This article analyzes solutions to enhance the creativity of Hanoi Open University students in studying Marxist - Leninist philosophy in the digital era. Using document analysis, synthesis, and comparison with teaching practice, the paper identifies four main solutions: equipping students with thinking tools; building a creative learning environment; redesigning philosophical exercises in an open, practice-oriented way; and organizing collective learning activities based on interaction, debate, and collaboration. These solutions can help develop dialectical thinking, critical thinking and creativity among students, while supporting competence-based innovation in teaching Marxist - Leninist philosophy in higher education.*

Keywords: *creativity, digital era, philosophy learning, solutions, students*

¹ Hanoi University of Industry, Hanoi, Vietnam